

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 - CHOLON

TELEPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1. - Kiểm-sảo-bổ-huẩn (Trị bệnh đờ đàng suy nhược) Mỗi gói	2\$ 00
2. - Phụ-khoa Kim-phương-huẩn (Đơn bà huyết hư khí suy) Mỗi hộp 2 huẩn giá	1 00
3. - Hòa-dâm chí-khải (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0 45
4. - Nhi khoa công-cơ-táng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	0 25
5. - Thẩn hiệu phát-lãnh-táng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá	0 16
6. - Bính cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bát giá	0 19
7. - Sưu-độc-liệt-được (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc huẩn giá	3 00
8. - Thẩn hiệu nhân-được-thủy (Trị bệnh con nít) Mỗi ve giá	1 00
9. - Thanh-lạng-huẩn (Thuốc xổ) Mỗi ve	0 30
10. - Phong thấp cao được (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miễn giá	0 20
11. - Sanh-phát-bá-thổ-giũ (Thuốc nước xức cho nước tóc) Mỗi ve giá	0 30
12. - Bạch-trược-cao (Trị các chứng bệnh đau mắt) Mỗi ve giá	0 60
13. - Bại độc được cao (Trị bệnh Ung-thu-u-nội, ghê chác) Mỗi ve giá	0 30
14. - Tiên-châu-phân (Trị bệnh phỏng lửa phỏng nước sôi) Mỗi ve giá	0 35
15. - Tế sanh được thủy (Trị các chứng bệnh cầm máu, chổi nước và thời-khí) Mỗi hộp giá	0 10
16. - Bạch thỏ giũ (Dầu bạch hà) Ve nhỏ giá (\$20 - ve lớn	0 40
17. - Tiếng được cao (Trị bệnh lạt) Mỗi thỏ giá	0 20
18. - Châu phần sanh cơ tắng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
19. - Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
20. - Nha thông được thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá	0 20
21. - Vạn ứng như phát trã (Trị bệnh cầm) Mỗi gói giá	0 06
22. - Vị-tế-sanh trệt đá huẩn (Hoặc tế cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá	0 50
23. - Dầu Essence de Menthe hiệu Nhi-thiên-Dương, Mỗi ve giá	0 25
24. - Vạn ứng phát đơn (Trị bệnh nhức đầu đau bụng tức ngực)	0 10
25. - Dầu đầu khẩu (Nhứt đầu nóng lạnh số muối) Mỗi ve giá	0 40
26. - Bông gòn thuốc (Đồ bỏ rít ghê) Mỗi gói giá	0 20
27. - Mông-tiền trà (Trà bỏ á-phận) Gói mỗi gói là	1 30
28. - Tây-thi-lộ hương-thả, Mỗi ve giá	0 30
29. - Lộn chí đao thương được thủy, Mỗi ve giá	0 30
30. - Vạn-ứng-nhi-thiên-dầu, Mỗi ve giá	0 28
31. - Bát nha hương-phân, mỗi hộp giá	0 30
32. - Vạn ứng bổ tá đầu mỗi ve giá	0 20
33. - Cầm-hợp-nhĩn thẩn bổ thẩn huẩn, mỗi hộp sáu huẩn giá	0 30
34. - Dầu chổi	0 40
{ Ve lớn giá	0 20
{ Ve nhỏ giá	0 60
35. - Hoa-lộ-thủy	0 40
{ Hiệu nhĩ, mỗi ve giá	0 25
{ Hiệu hạ, mỗi ve giá	0 15
{ Hiệu tư, mỗi ve giá	

Đỗ-tưng-lãng năm giữ một lòng cứu thế tế nhân, cho nên có danh này bao tồn bạc ngàn mà in ra mấy cuốn cuốn được tá-h phục phấp (chỉ cách chứng các thứ thuốc rất kỳ lạ) để dành mà cho thân-chủ; nếu vì nào có gì thơ xin, thì làm được g lập tức gửi liền c ông là tại số.

Soleurs Imp. Commerciales C. ANRI
Tirage 1 500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: Nguyễn-chiêu-Đăng

Ng. ch. Đăng

NÔNG-CO MIN-DAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

18^e ANNÉE
NAM THỨ 18
Ngày 10 Avril
1919

農 賈 茗 談

Số 107
Ngày mồng 10 tháng 4
năm Kỷ-Mùi

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>BÌNH GIÁ BÁN TRONG CỜ ĐÔNG-DƯƠNG</p> <p>Mỗi năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 200.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>	<p>Chủ nhơn: F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, hiệu Cảnh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-S</p> <p>Đại-biểu: Đặng-thứ-Lương - Nguyễn-viên-Kiểu</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0m05 de large... 1 050 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BIẾU Những lời rao báo về việc thương mại, xin ghi thời, hoặc dán tại Bàn-quản mã thương nghị.</p>
--	---	--

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat - SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Khai dân công thương hội.
2. Phải báo chữa quyền lợi ta.
3. Thuật rõ sự thất mùa.
4. Thương vụ luật-lệ.
5. Minh tạ lương y
6. Một đũa rất quí.
7. Án tòa xử vụ nước mắm giả.
8. Nấu cơm có trộn với.
9. Thả giới tân văn.
10. Đông-dương thời sự.
11. Thiên-hạ đồn bầy.
12. Avis d'appel d'offres

Nhà in và nhà bán sách
HUỖNH-KIM-DANH
12 - 14, Rue Catinat - Saigon

Kính lời cùng học châu chur qui-ông qui-hà được rõ, nghề bán sách và in của tôi xưa nay đã được bền vững, thiết cũng nhờ qui-ông qui-hà có lòng tốt mà giúp tôi mới nên việc, thiết tôi thêm cảm chẳng cùng. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng buôn bán tờ lụa đã các kiểu hàng Tây, hàng Bắc hàng Tàu, hàng Xiêm, hàng Nhật-bản cùng là ren, nón Tây và đồ đồng, thì tôi chắc rằng qui-ông qui-hà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Cái xin qui-hà có lòng hiếu cổ mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang càng ngày càng mở man thành phát; mới sau mà có được cuộc buôn to, thì tiền bạc ấy cũng luân chuyển nội xứ Nam-kỳ chứ không lọt ra xứ khác, nhưng tôi là phận đốn-bá thiếu trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lỗi lầm chỉ thì tôi cũng xin qui-ông qui-hà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chủ khách và mấy chủ chà tôi xử ta đây đều nhờ nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì cứ ngồi khoanh tay mà ngó, để cho bọn ấy họ lượm tiền. Nay đồng-bang ta ngoài Bắc-kỳ đã dột nhiều thứ tờ lụa rất đẹp mà lại chắc và cũng, lại cũng có ý hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi tưởng đồng-bang ta cũng sẽ hết lòng dùng những tờ lụa xử ta mà giúp cho công nghệ xử ta cho mau hưng vượng.

Mme Vro HUỖNH-KIM-DANH
Cần khải

ĐỒNG-ĐỒ NHỎ HIỆU
"OMEGA"
Công làm rất kĩ-lưỡng
Chạy đúng hẳn hồ
Áy là một thứ đồng-đồ
rất quý; ai ai cũng ưa
Cùng chuộng hơn hết.
Một mình hãng L. CAFFORT

NAM-KỶ CHỈ CUỘC
CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giẻ rách như là giẻ vải, giẻ lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vầy:

- 1° Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
- 2° Giẻ rách lộn lụa mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
- 3° Giẻ rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra nỉ và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngân của Công-ti tại Saigon, đường d' Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE
< Michel THO >
93, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, dù, gậy cầm tay, đầu và xà bông thơm, phân thoa mặt, vớ, giày lưng giú, ở đường Catinat số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ANUYN XE FIZ (Imprimerie Librairie Commerciale) có phòng hội tác sách sẽ, giá rẻ.

Lành in các thứ sổ, sách, cần dùng trong Lăng Tổng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thư, truyền đi thư, sửa máy may mới viết các hiệu.

Lục-châu qua-ti muốn mua món chi, tiệm to không có tới cũng sẵn lòng mua đùm cho cho mà gửi chẳng nề công. Michel LE-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM



Dầu Essence de Menthe của ông Luong-Y Vi-tê-sanh chế ra, khừ độc hay làm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đờm, có phong, hoặc cảm mạo phong sương, nóng lạnh, sơ mũi, nhức đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thay đều dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên thần hiệu.

Tại tiệm Nhì-Thiên-Đường Cholon có bán
GIÁ: { Mỗi ve..... 0\$25
Mười ve..... 2 40



Hộp quẹt này gọi bán lẻ khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

CÓ MỘT MÌNH
HÃNG
DENIS FRERES
làm Đại-lý, có
trừ hộp quẹt
hiệu này nội cõi
Đông-Đương
mà thôi.

NÔNG-CÔ MÌNH ĐAM

Khai dân Công thương
HỘI

Trộm xem trên ngũ đại châu này các nước văn minh nước nào cũng tay đường kinh-tê lý-tại làm trọng, nghĩ vì hệ đường kinh-tê hẹp thì dân phải nghèo, mà hệ dân nghèo thì nước phải yếu. Kia Đại-Pháp, Hồng-mao mà được hoành liệt đưa trời Âu, ấy cũng nhờ quốc-dân phú túc; họ Mỹ-châu Huê-kỳ mà nổi thịnh danh trên thế-giới, ấy cũng là nhờ thờ-sâm sung dinh. Những người làm công nghệ binh chánh trong các nước ai ai cũng toan lo có một đức trọng hơn hết là đều bảo thủ quyền-lợi trong nước đặng cho cuộc lý-tại của dân ngày thêm thịnh vượng.

Lê thường tự nhiên hệ-lợi mình thì sao cũng hại chúng. Xưa nay bởi các nước ai cũng lo lợi cho nấy, nên có khi sự-miền hai bên trái nhau mới gây ra sự đả-hỏa rồi l m cho nhà nát thành xiêu nhơn-quán điên đảo. Đã biết cuộc hóa-bình lo sự-tốt đó chút, song nếu họ muốn đoạt quyền-lợi của mình, mà mình lạn thịnh không lập thế nào mà chống cự lại thì còn chi là nước nhà. Ai cũng rõ thầy Đức-quốc mấy mươi năm nay hăm-lãm muốn tôn-thâu các quyền-lợi trên thế-giới, gom về một mối mà riêng hưởng một mình. Nếu Mâu-quốc ta cùng các nước Liên-Hiệp mà cam hệ-như thua hoà, chắc chẳng bao lâu đồng-Nhật-nhệ-mạn (Germain) sẽ chiếm hết các môi-lợi

chúng ấy, các nước nhỏ thì nghèo, chỗ thì yếu, mới lạy-chin mà chống cự cho nổi được.

Và thời đại này là Cảnh-tranh quyền-lợi chi thời đại. Dân-tộc nào cũng phải lo tinh-tần nghiệp-nghề, quảng khai trí-thức đặng cho có đủ thế-lực mà bảo thủ quyền-lợi vui hưởng sự sanh-tồn.

Bên Mâu-quốc ta có lập nhiều nhà trường rất to tác để mà dạy dân chur môn thiết-nghiệp, đặng giúp cho sự mở mang cuộc kinh-tê lý-tại của nước nhà. Nhờ có vậy nên thương-cổ công nghệ thấy đều kinh-dinh, đồ sộ. Chẳng những là Chấn-phái lo mở rộng đường thiết-nghiệp cho quốc-dân mà thôi, mà những nhà học-thức, phụng-nhã tư-bổn còn hiệp nhau lập hội trợ-từ giúp tiền mà lập nhiều hội rất to tác để đem đường chỉ-nẻo cho dân làm ăn cùng là bảo thủ cuộc công thương của nước mình cho bền vững nữa.

Bên Huê-kỳ là chỗ thiết hành kinh-tê không đâu bị kíp, lại còn làm nhiều đều rất có ích cho dân hơn nữa. Trong các nhà trường, từ hạ-đẳng cho tới cao-đẳng, sự học-thức thì là môn thiết-nghiệp mà làm gốc. Đã vậy mà lại còn tập-tính học-sanh mỗi người đều coi môn thiết-nghiệp là trong hệ hơn các môn học khác. Bởi vậy cho nên hệ người mà đã thành dinh rồi mà chen ra lẫn lộn với đời thì cũng quyết chí hoặc kinh-dinh thương-cổ, hoặc quảng khai công-nghệ, làm làm sao cho đặng giàu mạnh hơn chúng thì mới vửa lòng cho.

Lạy mây gương nói trên đây mà suy thì đủ biết người ta được giàu mạnh là nhờ học-thức như thế, đường tánh như thế. Còn Việt-Nam ta đây khi trước, ai cũng cho đường sĩ-hoạn là chỗ cao sang, ai cũng coi nẻo thiết-nghiệp là chỗ thấp hèn; bởi vậy ai ai cũng đều lo xô kinh-nâu sĩ-đặng chen chơn vào hoạn-lộ mà lập thân. Những người bị cảnh ngộ chẳng may nên học không được thì mới chịu ra làm ruộng cùng buôn bán. Nhà nước Đại-Pháp sang bảo hộ xử ta mấy mươi năm, chuyên lo sửa-trị rừ-lần-lần, nên lần lần dân-tanghe rộng thây xa, mới biết hèn sang, cao thấp tại mình, chớ trong thế-đạo vị-tại cho đâu là vinh mà đâu là nhục. Dân ta bởi nghĩ như thế mới giảm lần lần sự-miền làm quan rồi dạy qua các nghề nông công-thương như thiên hạ. Người Bắc-Kỳ bởi ruộng hẹp người đồng-nên ruộng lầy công-thương mà tiệm dân. Người Nam-Kỳ sản điền phì địa-quang nên bầu-nông-nghiệp mà làm ăn. Khách-trú là kẻ có tài-buôn bán giỏi trên hoạn-cầu, đóm thây tinh-hình như vậy, biết đến Bắc-kỳ thì phải cảnh-tranh nơi thường trường cùng dân-bôn-thổ, nên rừ nhau ưa trứ-tại Nam-Kỳ là chỗ dân-chuyên lo ruộng-rẫy mà thôi, thế rất dễ khai-thương mà thù lợi.

Khách-trú họ nhơn cảnh ngộ ấy lần lần mà tóm thâu hết các môi-lợi thường có trong xứ Nam-kỳ ta. Mấy năm nay đồng-bang ta tinh

ngô biết mình sơ ý, nên mới toan trở gót tìm neo khác mà bước lên. Thát náy xem trong các chợ các thành, tiệm Annam rải rất lập ra lẩn lẩn, chỗ nào cũng có; lại có người xướng ra lập nhà máy xay lúa, lập lò làm giấy, lò vèn thuốc, lò ép dầu, lò làm xà-bông, tiệm đóng đũa, tiệm làm nón, tiệm đóng bàn ghế V.V. Ấy cũng nên mừng cho cuộc công thương trong xứ ta có mỗi phát-mi h đó chút.

Sơ xét lại trong thương cổ đăm tiệm khách-trú đến số 100, tiệm Annam vờ mới được số 4. Còn theo công-nghê thì những vật ta dùng hàng ngày thấy đều là của ngoại-bang chế tạo. Thế thì sự thanh vương của xứ ta đây chẳng phải nhờ một sức ta mà gây nên, ấy cũng nhờ tay ngoại bang đó. Những nhà trí-thức, những đảng nhiệt-thành nhớ đến sự ấy mà coi có đáng hổ thẹn chăng?

Chẳng những chúng ta hổ vì không có công chi với nước nhà mà thôi, mà chúng ta xem lại cái lối đường của chúng ta mong mỗi đơm đi hãy còn nhiều nỗi gay go trắc trở lắm. Mấy tiệm Annam lập ra phân nhiệm một là tại không có vốn lớn khó kiếm thề mà duy trì cho vững bền phát đạt. Tiệm chúng ta mà được duy trì ấy là sự may đó mà thôi. Nếu một ngày kia khách-trú họ muốn cạnh tranh với ta, họ không bán chịu hàng cho ta, hoặc họ không bán hàng-hoá chi cho ta nữa hết, thì ta mới liệu thế nào? Ta tới Ngân-hàng thì họ không tin, nên không cho ta vay, ta tới hãng Langsa hoặc Hồng-mao thì lại mua chịu hàng

không được, đường ấy dẫn cho ta có chí muốn buôn bán như người, có lòng muốn cạnh tranh quyền lợi với khách-trú thế nào cũng không thành tựu như ý ta muốn được. Ấy vậy cái trách-nhiệm cần kiếp hơn hết của bực thương lưu trong buổi này là phải trừ hoạch thề nào mà khai đường dẫn neo giùm cho đồng-bang vui chơn bước tới thương-trường, và phải bảo chữa thề nào đặng cho đồng-bang ta đứng nơi cái địa-vị ấy cho vững bền, khỏi ngại khổ nề. Theo ý hèn của bản báo chúng tôi đây, nếu muốn khuyến khích đồng-bang buôn bán, nếu muốn bảo hộ đồng-bang cạnh tranh quyền-lợi thì chẳng chi hay cho bằng những đảng trí-thức cũng những nhà thân-hào hiệp nhau mà lập một hội kêu là KHAI-DẪN-CÔNG-THƯƠNG HỘI (Société de propagande pour le développement commercial et industriel). Vả hội này là hội công-ích, cũng như Hội Đông-Dương học-thuật (Société des Etudes Indochinoises), hội Đông-Dương sanh-ý (Syndicat d'Initiative de l'Indochine) chứ không phải là hội buôn bán, tìm làm tư lợi tư ích chi, nên bất luận quan dân ai ai cũng được vào hội ấy cả.

Hội Khai-dẫn công-thương này nếu lập được thì có lẽ nên sắp-tên-chi như vậy:

1. — Khuyến khích người Annam bước vào đường công thương, hoặc lập cuộc diễn-thuyết, hoặc in sách thiết-nghiệp mà rải khắp cho trong xứ.

2. — Dạy người Annam trong sự mua bán, hoặc in sách dạy cách mua bán mà bán rẻ cho Annam coi cho nhiều, hoặc lập trường rồi muốn thấy dạy trong lúc ban đêm.

3. — Giúp cho người Annam có đủ thề-bực mà cạnh tranh quyền-lợi như:

a) Xin với Chánh-phủ hộ trì nhà công thương Annam; hoặc đính thuê sanh-ý nhẹ hơn người ngoại-quốc; hoặc dạy Nam-kỳ Thương-chánh cuộc làm trung gian mà mua niếm hàng hóa máy móc cho người Annam;

b) Đốt người thạo việc công-thương để lại hội quân đặng cho người Annam ai muốn hỏi thăm đều chỉ về công thương thì đến đó mà hỏi.

4. — Bình vực nhà công thương Annam như lần thề làm cho Annam khỏi bị chúng kềm chế trong thương trường hay là tiếp sức mà kềm chế lại họ đặng cho Annam ta thôi lợi.

5. — Giúp học-phí (bourse) cho người Annam sang qua Mâu quốc mà tập nghệ công thương.

Chúng tôi vẫn biết hội Khai-dẫn công thương nên muốn làm y như lớn chỉ ấy thì tốn hao nhiều lắm Song hội này là hội công ích, nếu hội lập thành thì có thể xin với Chánh-phủ mỗi năm dự một số tiền để trợ như hội Khuyến-học cũng là hội Đông-dương học thuật vậy. Chẳng những chúng ta làm chắc có Chánh-phủ để trợ mà thôi, mà trong xứ ta thiếu chi đảng-tri-thức, thiếu chi nhà phú-

hồ, nếu chúng ta xướng ra thì mấy vị ấy lẽ nào không hết lòng giúp ta cho nên việc hay sao, bởi thấy khách-trú họ đã hưởng được lợi-quyền của ta rồi họ còn khinh thị đàn ta mãi thì mấy đảng ấy cũng phải chia sự-xấu hổ chung của dân-tộc ta vậy chứ.

N. C. M.

Phải bảo chữa quyền-lợi ta

Ở đầu, đầu việc mọn, dần dần sơ, ta cũng nên lưu ý cho làm đặng rõ lòng người trong thế cuộc.

Nếu ta ý có thấy Đại-pháp ra công khai hóa Nam-kỳ lớn rộng cho ta như vậy, và giáo hóa quốc-dân cho khôn khéo, rồi ta hẳn hồ thì biết bao giờ cho ta tin họ đặng, đâu cho nước nào công vậy, hề quyền-lợi của mình thì mình lo lấy, chứ nên để ý trông cậy chi ai.

Đồng-bang hãy xem thử mà coi, các người ngoại quốc ở Nam-kỳ làm ăn, ai ai cũng có lập Tương-tế-hội đặng hiệp sức liên đoàn mà bảo chữa quyền-lợi nhà. Còn ta đây đã tài sự mọn mà lại chẳng hay chúng ta cộng lực với nhau, cứ để phận ai này lo thì không làm chi đặng. Như ở mấy tỉnh trong Nam-kỳ có lập Nông-nghiệp tương-tế hội, ai cũng mừng; song mắng là mắng rầy ta đã lĩnh giặc say mê, chớ nhắm lại việc mới sự khai chưa thấy chi mà gọi là thanh vương; vì vậy cho nên, dầu thế nào ta cũng phải tận tâm tận lực mà giúp lấy nhau, mà nương lấy nhau, ngõ hầu bảo chữa và thâu hồi quyền-lợi cho nhau.

Ta cũng hằng nên trông lập Nông-nghiệp tương-tế hội rồi mà ta dù sức chống chọi với đời cạnh tranh này được. Chúng tôi xin trích một đoạn này trong báo L'Opinion cho đồng-bang xem rồi nghĩ coi phần ta gian khổ là đường nào! Báo L'Opinion nói:

Khách-trú nhỏ có các ngân-hàng Salsơ giúp (t-bản một có mà mua lúa. Song trong mấy hàng này, có hàng thấy giúp ta cho nên việc hay sao, bởi thấy khách-trú họ đã hưởng được lợi-quyền của ta rồi họ còn khinh thị đàn ta mãi thì mấy đảng ấy cũng phải chia sự-xấu hổ chung của dân-tộc ta vậy chứ.

Ấy là lẽ thường, nếu khách-trú không tiền không mua lúa, thì tức nhiên lúa phải bị lại sẽ phải sụt giá.

Bây chúng tôi chẳng hiểu cứ chỉ của mấy ngân-hàng ấy, chúng ta phải ý chỉ cho đồng-bang rõ cái tình hình của họ để chi biết ta là thế nào, đặng cho nông-gia yên lo nghiên cứu phương thế chi mà bảo chữa quyền-lợi nhà cho bền vững đó thôi.

Thoán như ta cứ noi theo lối cũ mà bước hoài, thì cái tiền-tố của ta chắc còn nhiều nỗi hiểm nguy thêm nữa.

Cũng vì việc xuất-cảng lúa gạo mà tờ báo Courrier Saigonnais số 5430 ngày 17 février 1949, mở buổi diễn-thuyết với nông-nghề nói về những điều cần chú ý sau đây cho đồng-bang xem rồi nghĩ coi phần ta gian khổ là đường nào! Báo L'Opinion nói như vậy:

Chưa rõ ai bày vẽ, mà các địa-chủ thì mỗi nhau không chịu bán lúa cho khách-trú, làm cho giá lúa tăng lên cao quá. Như thế thì việc xuất-cảng lúa gạo càng trở quá là Bớt vậy nên Chánh-phủ ra lệnh phân-hạng xuất-cảng gạo thì cũng làm điếm lảm; chẳng lấy chi thương của ta. Ấy là làm cho địa-chủ Annam ở mỗi tâm lại mà bớt sự khổ nạn.

Ông Daure lại còn thêm một đoạn như vậy: "Vậy người Annam hãy nhớ khi trước, lúc Đại-Pháp chưa tới Nam-kỳ, ở một gia lúa già có một cái má/ thối, lúa ở khi đó rồi như vậy lại sao?"

Lời ông Daure nói đó thật rất nghiêm công-lý quá: Ông cũng biết khách-trú hay đàng mưa rồi mà phỉnh phờ người Annam đặng mua rẻ bán mất lấy lời cho nhiều, nếu ta có ngưng lúa lại mà không giá cho cao, thì Điền-chủ chớ ý bảo khỏi sự riêng của mình đặng tránh cho khỏi sự gạt gẫm của khách-trú mà thôi.

Thoán như ông Daure cho cứ chi đó là trái lẽ thì tôi không hiểu ý ông muốn nói chi, hay là thấy nông-gia ta mất lo cần cây nước đất tối ngày, chắc không rảnh chút giờ nào mà ngưng lại việc đời một giây phút, nên bug buôn, điều cợt mà chơi cho đặng để thêm cái sự ganh ghét người Nam-việt sao chứ?

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐÁT)



Mùi nó thơm

tho điệu dàng

chăng có thứ

nào bì kíp.

CÓ MỘT HÌNH HANG DENIS FRÈRES

có trụ mà thôi

Chợ Chách-phủ báo hộ Đông-dương thì hằng ngày chủ y khai phá đất cho rộng, đào kênh cho nhiều cho non-dân dễ làm ăn mà gây dựng cuộc kinh-tế cho về vang, đặng cho Đông-Dương trở nên thịnh cường độ nhất trong miếng cực-đông này. Nếu ông Daure muốn cho ta cứ bán lúa theo giá khi xưa thì Chánh-phủ nhọc lòng, nhân-dân hao cơ g rời rớt lại cũng chẳng ích chi cho đất nước nhà, mà rồi Đông-Dương cũng chẳng trông mong gì là tấn bộ được; vậy thì Chánh-phủ muốn mở đường cho dân Annam chỗ nào?

Nói xất mà nghe ông Daure không nhất ngày xưa chủ tôi cũng nhớ, song buổi nào theo buổi này, nói như ông Daure vậy thì sao cho phải, lẽ thì nông chỉ cho ta đi tới, chứ có đâu lại muốn lấp ngõ rào đường cho ta chậm bước; vậy sao gọi là người khai hóa cho Việt-Nam.

Tóm lại đông-bang ta hãy nghĩ cho sâu mà trí tất tánh tình thiên hạ, đặng lo thủ thế bảo chữa quyền-lợi cho ta, như là mới lấy lúa gạo của ta. Xưa nay ta chỉ nhờ hãy nhiều đó mà than hồi tiền bạc của ta lại đặng xây dựng đó thôi; nếu ta ở bờ thì đại bại cho ta và cho cái bước đường về tương lai của ta lắm lắm.

Mai-L.

Thuật rõ sự

THẬT MÙA

Rượu đồng Tháp-mười năm 1918-1919

Tại-trời xây đền, xui nên mùa ruộng hạt Mytho năm nay phải chịu thiệt hại rất lớn.

Nguyên năm rồi (1918), lúc tháng sáu là lúc các nhà Nông đang lo gieo-giống, rồi bị trời hạn làm cho máy chổ đất mà đều khô cả. Những mạ đã gieo rồi, thì bị khô mà chết, nên kẻ tá-canh phải đến chủ-điền lánh giống khác đem ruộng trồng ruộng bưng mà gieo. Trường là hạn nửa tháng hoặc một tháng mà thôi, để đâu hạn đây đưa mối cho đến tháng 8 Annam. Cả thấy ao hào đều cạn ráo.

Đến cuối tháng 8 Annam, có mưa chút đỉnh, nhà Nông mới may những mạ sòng dư mà cấy. Rồi thay cấy lúa vừa bên kế bị ruộng Sóng-lớn giầy mau, chụp lên làm cho lúa phải bị đợt mà chết, 10 phần hết 8.

Vậy mà phần làm ăn để nào thời chi; nên mới đến chủ-điền vay lúa và bạc, đặng đến chổ khác mua lúa cây về cấy lại; thì 100 công ruộng tính số tiền gần tới 2, 3 trăm đồng mà chưa tính đến công nhà là khác. Lần sau cấy đặng, lúa lên coi cũng tốt tươi. Đến lúc lúa trở lại bị nước rút kiệt quá, những ruộng không bỏ, mầu thì đều hết nước dưới chơn lúa cho nên bị hấp mà trở không đặng còn dư lại chổ vào trở đặng lại bị chuột cắn, cho nên mùa màng mới phần không kể một. Lao khổ trời năm, lòn hao có đặng mà phải tay không, việc ấy chẳng nói chi. Duy có điều này rất thảm, và cũng đáng Tháp-mười là đồng có nhiều lúa gạo hơn hết, cả ruộng hạt Mytho phần nhiều đều nằm về đồng này, mà đồng này phải thâu, đầu miệt ruộng vườn có cây đặng chút đỉnh thì sao cho có đủ lúa cho dân toàn hạt xây dựng trời năm? Còn việc này mới là khổ; Các năm thất mùa thì nhà nghèo lối tháng 7 tháng 8 mới

thiếu lúa gạo, phải đói; song trong mười bữa, nửa tháng, hoặc 20 ngày là nhiều, mà thôi. Còn năm nay, mới tháng giêng là tháng có lúa gạo nhiều hơn hết trong năm mà có nhiều nhà đã chịu đói! Cho đến miệt kinh cái hiện nay người ta thấy nhiều chiếc xuống chừ g o trắng mà bán cho những người ở tị đó, kể mua một t người đôi ba tô, về nấu cháo cho trẻ con ăn; còn người lớn thì chỉ ăn khoai-lang, chuối xiêm và củ-co mà chịu. Mà một năm dài đặng đặng biết vậy mà chịu có thấu chăng?

Thương ôi! Cái thảm-trạng bi-tình của con dân eo-giặt đường ấy, phải tại trời con dân chịu đói khổ, trông mong sao đặng thâu tai tạng mắt quan trên, ngộ hầu lo điều đình chước điệu phương hay mà cứu dân đen trong cơn khốn khổ. Dám chắc rằng Chánh-phủ có hay thì chẳng hề bỏ qua việc này vì xưa nay Chánh-phủ vẫn có lòng thương dân như con đó.

Và ước ao sao các đảng có lòng thương dân, coi mang dân là trọng đem các đức trên đây trên t cùng Chánh-phủ ngõ cứu giúp chính dân cho khỏi "ngạ biểu chi tai" Vì biết rằng "trời đất con có đức hào-sanh" luôn chi người đồng loại để làm gương sao đáng!

Thuốc hút

hiệu

CÀ-LÔP

(TRÁI BẮT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hơn mua thường làm.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

Sau cái xin ông Chủ-bút làm nhơn, xin hành vào qui báo rất cảm ơn.

Cao-hất-Đế, Collaborateur au Nông-Cổ Min-Đam à Cai-lê.

VI DÂN PHẢI TỐ

Bôn-báo chúng tôi nghĩ mỗi cái tình cảnh của dân miệt đồng. Tháp-mười như vậy thì cũng lấy làm thương xót vô cùng; vậy nay bôn-báo chúng tôi cũng xin cùng quan Chủ-tỉnh Mytho, hãy đem lòng lân-mẫn, lấy đức báo-sanh, hoặc bôn-thần Ngải, hoặc Ngải sai ông Chủ-quận nào thân hành đến đó, xem coi cái tình-cảnh của dân có quá khốn cực như vậy, thì xin Ngải mới lượng từ bi, xuất bạc kho dự trữ của địa-hạt ra mà chần tế cho dân hiền, hoặc giao cho làng mà lúa các nơi đem về mà bán chịu lại cho dân đói con khốn đói, thì chẳng những là bán-tánh nơi miệt đồng Tháp-mười mởng cơn mưa móc của Ngải mà thôi, bôn-báo chúng tôi cũng hết lòng cảm đức.

Và lại Ngải là cha mẹ dân, vậy thì trong lúc này không lẽ cha mẹ mà không làm thinh, để ngồi nhìn-bịn con chết đói cho đành hay sao?

Sau đây bôn-báo chúng tôi cũng xin cùng quí-hội Nông-nghiệp tương-tế Mytho và chư vị Thuộc-viên địa-hạt hộ-đồng trong bôn-tỉnh, hoặc xuất của hội ít nhiều, hoặc tỏ với quan Chủ-tỉnh, chức lượng cách nào mà cứu dân cho khỏi cơn cơn cơn; ấy là cái phần trách-nhiệm của máy ông phải lo làm cho hoàn toàn cái nghĩa-vụ này, chứ máy ông mà chẳng lo giúp, thì bao đành để cho dân đói hay sao? Các ông ôi! Cứu nhân nhơn mạng, đừng tạo thất cấp phá-đổ. Có cái An-đức nào cho bằng cái âm-đức cứu dân trong cơn đói lạnh này.

Bôn-báo cũng ước ao chớ chi máy ông hương-cả các làng ở chung quanh miệt đồng Tháp-mười này mà làm theo đặng như cái gương của ông Mai-đăng-Hiền là hương-cả làng An-trường

(Travinh) mà bôn-báo đã có ấn hành trong kỳ Báo số 106 mới rồi đây, thì bôn-báo nơi đồng Tháp-mười có lo cho dân đói lạnh.

Chúng tôi trân trọng, xin các ông mà chớ bỏ qua. Nông-Cổ Min-Đam

Rượu Sâm-hanh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng

Thương-vụ luật-lệ

Bài Triều-dân này lẽ thì phải đặng trước, nhưng tại vì lúc nó Bôn-báo Chách-phủ còn bôn-báo, người giúp việc sự, khi đưa bài cho nhà in lại bỏ sót đoạn này, vậy nay bôn-báo xin đem vào đây cho khán-quan lãm đượ.

Hone-Cobé, le 20 Février 1919

A Monsieur le Directeur de la Pharmacie NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

Bây lâu nay tôi mua thuốc của ông tôi dùng trong gia quyền lấy làm hay lắm và có nhiều người này lấy của tôi mà uống thì cũng cho là thần hiệu hết thảy, vậy nhân tôi có thấy nhật trình Nông-cổ Min-đam có lời rao của ông rằng ai mua mà bán lại thì ông sẽ cho huê hồng 25 p.%, vậy xin ông gửi cho tôi 40 vé NHI-thiên-đầu 40 hộp Phụ khoa-kim-phụng và cũng xin ông tính cho 25%, như vậy đặng tôi bán thì coi như có được đất thì tôi sẽ mua nhiều.

M. Thuật, secrétaire Douanes à Hone-Cobé

Ninh-hoa.

TIÊU-DAN

Xem trọn bộ Hoàng-Việt luật lệ của Đức Cao-Hoàng (Gialong) ban hành trong nước Đại-Việt này hồi năm Qui-Dậu (1813) không thấy một chương nào mà chỉ về cách mua bán hay là xử đoán các việc tranh tụng thuộc về nghiệp ấy.

Lấy đó mà suy, thì dĩ biết, trước trước phần công cả của Quốc-dân ta hãy còn sơ bộ lắm. Mà bởi sao vậy?

Bởi vì thuở ấy, Quốc-dân ta chưa đặng rộng thấy xa nghe, vẫn chuyên có một môn Nông-nghiệp gọi là no đủ, lại nước ta thuở đó, không chịu giao thiệp với ngoại-bang, nên không có cuộc thương trường tranh cạnh như ngày nay, vì vậy, mà nghề công-cứ trở nên nghề ma nghề hèn, không ai muốn không ai làm, huống có ai tranh tụng về nghiệp ấy, nên mới không lập luật ra làm chi.

Tê khi nhà nước Đại-pháp qua báo hộ quê vức ta, thấy Quốc-dân ta quá mù, bèn khai trường mà giáo dục, thấy Quốc-dân ta nghèo khổ, bèn mở cuộc thi học trường cho có việc cho quốc-dân ta làm, cho

Tân-Đức, le 3 Mars 1919.

A Monsieur NHI-THIÊN-ĐƯỜNG, Pharmacie Ariatique 33 rue de Canton Cholone.

Kính vài lời cảm tạ cùng ông. Tôi nhờ thầy Kim sắc bử hườn và Chi tôi nhờ Phụ khoa kim-phụng hườn của tiệm ông nên bình đã thuyên giảm thiệt là chẳng hề hai chữ NHI-thiên nên tôi tạm vài hàng cảm tạ ơn ông và xin gửi cho tôi contre remboursement mấy món thuốc kê đây:

- Kim sắc — 1 ve..... 2\$00
- Kim phụng — 3 hộp... 3.00
- Tiền gửi..... 0.24

NAY KÍNH

M. Trần-văn-Huê ở au village de Tân-Đức Cotlogien

dân ngoại-bang lai vãng, đặng đem đồ mới lạ cho quốc-dân ta dùng; ấy là đặng lòng quốc-dân ta ra sức gắng công, đặng bắt chước theo người mà khai quang lý-thì, cạnh tranh quyền-lợi.

Từ đây cái giống công thương mới có mới chằm về nơi đất Việt này là lần đầu hết.

Những người Đại-pháp sang đây đặng làm nghề công-cô thì có lệ luật Chánh-quốc theo mà ứng hộ và ràng buộc, nghĩa là trong cuộc sanh nhai ấy, phải tuân theo lệ luật thương-vụ bản Đại-pháp, còn dân ngoại-bang đến đây, nhất là dân Trung-hoa tuy Đại-pháp đã buộc pháp từng luật Đại-Việt-mặc lòng, mà không có luật thương-vụ nào ràng buộc, vì quốc-dân ta thườ đợ cũng chưa có luật thương-vụ. Vì vậy mà trong Quốc-dân ta những người biết làm nghề buôn bán và dân Trung-hoa sang đây, lấy làm thông thả trong chốn thương trường hơn là dân Đại-Pháp.

Bởi sự bất bình như thế, nên thương-vụ công sở tại Saigon vào đơn kêu nại cùng Chánh-phủ Nam-kỳ. Khi ấy Chánh-phủ giao vụ đó cho một hội hủy-viên khảo sát. Hội này đặt ra một bản thảo sách về lệ luật thương vụ, đặng cho Tham-nghi-hội (tức kêu là hội nghị-tư) phê chuẩn; rồi Chánh-phủ Nam-kỳ gửi thảo sách ấy về cho Chánh-phủ Đại-Pháp.

Đến ngày 27 février 1892, quan Tổng-thống Đại-Pháp (tức lúc là Đức-giám-quốc) là ông Carnot (cạ-nô) mới ban hành một chỉ dụ như sau đây:

Điều thứ-nhất. -- Những người Ngoại-quốc ở phương A-Châu (Asie) và Dân Thuộc-địa Đại-pháp mà có làm nghề thương-cô hay là lập công-nghê chi trong cõi Đông-Dương phải tuân theo thể lệ thương-vụ Đại-pháp và các luật phụ tùng kể ra sau đây:

THƯƠNG-VỤ LUẬT LỆ (Tiếp theo số 106)

Ấy vậy, chúng tôi do theo thứ tự điều thứ nhất trong tờ chỉ-dụ ấy mà diễn-giải, lại chẳng tới cũng giải thêm những điều lệ nào tuy chưa ban hành mà ngày nay đã thấy thì hành rồi.

Gòn tờ điều thứ hai cho đến điều chốt tờ chỉ-dụ ngày 27 Février 1892, là khoản phụ thêm để chỉ cho quốc-dân ta biết, phải làm sao trước khi muốn sanh nhai về nghề thương-cô, công-nghê, lại cũng chỉ cho biết những hình-phạt để răn kẻ nào bất tuân thể lệ ấy.

Chúng tôi tưởng cũng để hiểu không cần phải giải lý thêm, như có một hai tiếng là mắt trái tai, thì mấy tiếng kỹ sau còn gặp nữa chúng tôi sẽ giải nghĩa lý rành rẽ.

Có một điều làm cho những người xem chỉ-dụ ngày 27 Février 1892, lấy làm lạ là khoản định hình-phạt rất nghiêm. Chắc sao cũng có người tưởng như vậy: và chẳng việc công-cô là việc ích nước lợi dân, thường thấy Chánh-phủ khuyến quốc-dân ta chuyên nghề ấy, mà sao Chánh-phủ định hình phạt nghiêm như thế, thì có ai dám đi làm nghề ấy bao giờ?

Y kiến như vậy thật chẳng sai, nhưng mà phải biết rằng nghề công-cô là nghề có lợi to, nếu luật chẳng nghiêm thì ai ai cũng vì lợi mà sanh lòng xảo trá. Lại lúc Chánh-phủ lập chỉ-dụ đó, Chánh-phủ thấy người ngoại-bang buôn bán, chứ ít thấy quốc-dân ta làm nghề ấy. Trong hon dân ngoại-quốc sang đây mà buôn bán, chỉ có dân Trung-hoa là phần nhiều, mà dân Trung-hoa có thói quen, hoặc hội tin dị đoan, hoặc trốn tránh vụ nân, nên hay cải danh điếm táng. Vì có sự mà luật phải nghiêm.

Khi tờ chỉ-dụ ngày 27 Février 1892 rời cách vài năm sau, quan Chương-lý để hình trong cõi Đông-Dương đơm thấy nhiều điều bất tiện cho những người buôn bán nhỏ, nên ngài hiệp ý cùng Chánh-phủ Nam-kỳ mà làm ra một tờ châu-tri ngày 9 Janvier 1893 mà gọi cho các quan Tòa. Châu-tri ấy nói tóm như vậy: những người lãnh bài sanh-y bản hàng chốt là: hạng năm, hạng sáu, hạng bảy, hạng tám (1) khỏi làm khai theo chỉ-

(1) Lúc đó thuế sanh-y có tám hạng mà tờ bản hàng chốt. Tờ có lời nghị ngày 1er Decembre 1915 thì thuế sanh-y phân lại làm mười hạng. Theo ý chúng tôi tưởng tờ ngày đó phải tờ sáu hạng chốt chứ không phải tờ bốn hạng chốt như trước.

dụ ngày 27 Février 1892 buộc. Còn những người lãnh bài sanh-y bản hàng đầu, phải nộp tờ khai tại cai-bang, tại xã trưởng hoặc tại viên chức lưu trong làng thì đủ phép, khỏi đi đến Tòa-bộ và đến Tòa văn an.

Qua ngày 16 Janvier 1894, Chánh-phủ Nam-kỳ cũng có làm một tờ công-văn nói như vậy mà gửi cho các quan Tham-Biên chủ tỉnh.

Nhờ công-văn ấy nên từ ngày đó đến nay, ai muốn làm nghề công-cô thì rất tiện và dễ mà tuân hành chỉ-dụ ngày 27 Février 1892.

Lệ luật thương vụ là các thể lệ để mà chỉ rõ quyền hành phân sự của người làm nghiệp thương-cô, để mà phân rành việc nào là việc thuộc về nghiệp sỹ, lại để chỉ cho biết lúc có việc tranh tụng trong nghiệp đó phải đem tới tòa phân đoán và phải làm cách nào cho đứng tại phép.

Các lệ luật sỹ nói tóm các cuộc chế tạo mao-dịch và vận-lưu hàng hóa mà lấy lời:

Người ta thường phân cuộc thương trường ra làm sáu nhánh.

- 1- Đại-thương-nghiệp (buôn bán lớn)
2- Tiểu-thương-nghiệp (buôn bán nhỏ)
3- Nội-thương-nghiệp (buôn bán trong Bản-quốc)
4- Ngoại-thương-nghiệp (buôn bán với ngoại bang)
5- Lạc -thương - nghiệp (buôn bán đường bộ)
6- Hải -thương - nghiệp (buôn bán đường biển)

Mỗi nhánh đều có thể lệ riêng mà tóm các thể lệ sỹ lại thì thành ra một bộ luật gọi là Thương vụ luật lệ.

Lệ luật sỹ tuy là nhiều lắm, nhưng mà có nhiều việc xảy đến, không có đủ mà xét, khi sỹ họ thương vụ hoặc phải lấy luật họ hoặc phải nói theo thời tục xưa nay của người buôn bán mà phân quen đoán;

Bộ luật Thương-vụ đương thông dụng bản Đại-pháp phân ra làm bốn quyển, Chánh-phủ mới ban hành tại Đông-dương

có ba quyển mà thể (3) trừ quyển thứ hai, nói về hải-thương-nghiệp, vì việc ấy quốc-dân ta chưa có sức đủ mà làm được. (sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-văn-Cur

(3) Trong chỉ-dụ ngày 27 Février 1892 biên có hai quyển: quyển thứ nhất và quyển thứ hai. Còn quyển thứ tư nói về quyền hành của tòa Thương-vụ, để có ban hành chế độ của trong điều thứ 2, lệ chỉ-dụ ấy có dạy người buôn bán phải tuân-quyển các tờ Thương-vụ Đại-pháp.

Trưng kầu oan về án của tòa hình Saigon... VIEIL... EAU-DE-VIE DEJEAN... một thứ rượu... có danh tiếng hơn...

ĐẠI-PHÁP DAN-QUỐC

TU-DO - BINH-DANG - ĐONG-BAO

Mồng 6 Novembre 1917

LỤC SAO BÓN CHÁNH

Phạm nhơn tại ngoại NGHIÊU-TRIỆU kếu nại Quan Thi-sự kếu nại NGHIÊU-TRIỆU số 489 TẠI SAIGON 456 phòng án Chương lý

Tại phòng diên án Tòa Phúc án

cởi Đông-Dương

TÒA PHÚC AN CỎI ĐÔNG DƯƠNG

(Phòng xử việc hình)

đề lên án như sau này:

Án Tòa trên xử hiện diện y án Tòa sơ một phần Cáo án Tòa sơ một phần

1. - Trong vụ một đảng là Nghiêu-Triệu, cha nó là Hoo-Nguyễn đã tử trần và mẹ nó là Luân-Tbị cũng đã tử trần, giấy thế thân của nó số 826 A, nó làm nghề buôn bán, niên canh 41 tuổi, sanh ngụ tại Khánh-Hội, (Saigon), có vợ, có đứa con, tiền nhưt chẳng mắc án, nay nó kêu oan về án của Tòa hình Saigon xử hiện diện hôm ngày 16 tháng 8 tây, năm 1917, phạt nó năm trăm quan tiền và, bởi vì tại Saigon từ thời đợi sỹ cho đến nay, nhằm lúc nó chưa khỏi chế buộc tội, mà nó bị lnh tuần kiểm gáp nó đang hoa trữ để mà bán món nước mắm chẳng có bản nguyên

chỉ lịch và tánh chất chơn thể thuộc về môn sản vật làm kiểu đá giải nghĩa trong điều thứ hai, lời nghị định ngày 24 tháng chạp tây năm 1916;

Và Tòa sơ xử như vậy là chiếu theo điều thứ 4, trong mặt luật ngày mồng 4 tháng tám tây, năm 1906, có mặt luật ngày 28 tháng bảy tây, năm 1912, giải nghĩa thêm cho đủ.

Nay tên Nghiêu-Triệu bản thân có ứng hầu và có quan Trang-sư Mathieu tại Saigon lo giúp; Và đàng khác là quan Thi-sự, bị phạm nhơn kêu can;

II. - Trong vụ một đảng là quan Chương Lý tại Tòa Phúc án cởi Đông-Dương

trưng kầu oan về án của tòa hình Saigon... về đảng khác là tên Nghiêu-Triệu, có bản lịch và tánh chất chơn thể thuộc về môn sản vật làm kiểu đá giải nghĩa trong điều thứ hai, lời nghị định ngày 24 tháng chạp tây năm 1916;

Và Tòa sơ xử như vậy là chiếu theo điều thứ 4, trong mặt luật ngày mồng 4 tháng tám tây, năm 1906, có mặt luật ngày 28 tháng bảy tây, năm 1912, giải nghĩa thêm cho đủ.

Nay tên Nghiêu-Triệu bản thân có ứng hầu và có quan Trang-sư Mathieu tại Saigon lo giúp; Và đàng khác là quan Thi-sự, bị phạm nhơn kêu can;

Quan Đồng-lý Lafontan de Goth làm lời phúc thẩm vụ này;

Phạm nhơn bị cật vản và /to trấn các phương binh vụ mình, lại có quan Trang-sư Mathieu lĩnh lo bầu chữa;

Quan Thi-sự phân trường các khoản luật tội kết án;

Quan Đồng-lý hỏi phạm-nhơn có muốn nói thêm điều chi mà binh vụ mình thì phạm-nhơn làm nói phía sau chốt;

Vậy nội hội xử ấy, Tòa Phúc án đề lên án như sau này:

ÁN: TÒA PHÚC AN

Bã có nghe quan Đồng-lý Lafontan de Goth làm lời phúc thẩm;

Bã có nghe quan Thi-sự luận tội kết án: Đã có nghe phạm-nhơn tố trần các phương binh vụ mình và quan Trang-sư Mathieu bầu chữa cho nó,

Chiếu theo vụ kếu oan của quan Thi-sự đã làm ra hôm ngày mồng chĩnh tháng mười tây, năm 1917;

Chiếu theo án của Tòa hình Saigon xử hiện diện hôm ngày 16, tháng bảy tây năm 1917;

Chiếu theo vụ của phạm-nhơn kêu oan hôm ngày 23, tháng tám tây, năm 1917;

Xử đoán trước mặt nhơn dân và có mặt phạm nhơn ứng hầu hiện diện về việc hình;

Sau khi thương nghị về vụ này tuân y luật pháp;

THEO THỨC LỆ:

Tòa Phúc án chấp vụ của phạm-nhơn tên Nghiêu-Triệu kêu oan và của quan Thi-sự kêu oan, bởi vì hai vụ của kêu oan ấy làm trái pháp thức lệ;

Về chính vụ:

Luận vi tên Nghiêu-Triệu, hôm ngày hai mươi ba tháng tám tây năm 1917, đã kêu oan về án của Tòa binh Saigon xử hôm ngày mười tám nội tháng tám ấy mà phạt nó năm tuần giam nộp đủ hàng...

Còn về phán quan Chương-ly thì ngài cũng đã kêu oan về án Tòa sơ ấy, bởi vì án Tòa sơ ấy xử phạt như vậy, vụ của quan Chương-ly kêu oan như vậy...

Luận vi chiếu theo các khoản đòi nại giữa một quan án Tòa sơ tại nơi hội xử cùng chiếu theo vụ quan tra án làm truy trước khi, thì quả bằng có tên Nghiêu-Triệu đã hoa trừ và dâng hoa trừ một món vật sản làm mao trá, kêu là món nước mắm...

Hôm ngày mồng ba tháng giêng tây năm 1917, ông Etievant là Quản-ly sở Mật-Thám, đi đến tại nhà tên Nghiêu-Triệu và có phạm-nhơn hiện diện, mà bắt một ít món nước mắm ấy, niêm phong...

Về khoản gia hình: Luận vi quan tra phải lo cho nhân dân được an lành mạnh giỏi, là phải trừng trị các tội làm mao trá một món vật thực...

khi trước đã hỏi thái rồi, trong thứ nước mắm ấy có gia muối nhiều hơn trong thứ nước mắm làm đúng luật; trong thứ nước mắm ấy có thạch tinh (arsenic) ít quá, cho nên thành ra một món có cuộc lượng độc vật, bởi có gia diêm cường thủy, (acide chlorhydrique) cách làm như vậy ấy là tạch quyết kể đi thành tội để dùng và bán các món đồ hư thối, mỹ kể là một món hàng hóa buôn bán được; vậy thì nước mắm ấy chẳng có tính chất cần bản theo y như đã buộc trong lời nghị định của quan Toàn-quyền...

Luận vi trong khi đòi nại giữa Tòa trên, phạm-nhơn có khai rằng: Thứ nước mắm ấy là của các lái buôn Trung-kỳ, tên chi chẳng biết, đã bán cho nó mua, chứ không phải là nước mắm của nó làm ra; - Có thời như thế chẳng có quan hệ chi đến việc buộc tội này, bởi vì hồ sơ hoa trừ hàng hóa làm mao trá trong nhà mình như thế cách thức của người phạm-nhơn này đã hoa trừ có bằng có rõ ràng đó, thì tại một việc hoa trừ ấy phải có một lý do, thì tại một việc hoa trừ ấy phải có một lý do...

Tòa Phúc Ân phán rằng: Các tờ Cáo-thị phải có khuôn giếm một phía là năm chục phần, còn phía khác là sáu mươi lăm phần, (50/65) và những chữ dùng trong tờ Cáo-thị phải bằng corps 24 kểu là petit canon; Tòa Phúc Ân phán rằng: Lại phải đăng nguyên án này vào hai tờ nhật báo « L'Opinion và Le Courrier Saigonnais » và phải đăng bài diễn nghĩa án này bằng chữ quốc-ngữ vào tờ « La Tribune indigene » và tờ « Nông-Cổ Min-Dam » và phải đăng một ngày thứ bảy, trong bốn tuần liên tiếp; Tòa Phúc Ân xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này; Tòa Phúc Ân lại xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này; Tòa Phúc Ân lại xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này...

Luận vi quan tra phải lo cho nhân dân được an lành mạnh giỏi, là phải trừng trị các tội làm mao trá một món vật thực...

chưa nhân dân khắp xứ bằng đúng và quan trên phải bảo toàn một cách riêng việc kỹ-nghệ của nhân dân lương thiện và phục tùng chính luật đã làm môn nước mắm, là một môn nguồn chất rất trọng hệ về môi tài nguyên kinh tế trong địa phương và phân động nhân số dân cư ở theo đúng sông mé biển nhờ môn ấy mà chi đó gia nưong; - Vậy có lẽ phải chấp xử đền vù của quan Thi-sự đã kêu oan, mà gia tăng hình phạt của Tòa-sơ đã xử phạm-nhơn.

Bởi các cơ ấy: Tòa Phúc Ân xử ỳ án Tòa-sơ đã bị kêu oan đây về khoản luận tội và về khoản gia hình theo luật;

Sửa khoản gia hình, thì Tòa Phúc Ân xử phạt Nghiêu-Triệu ba tháng để lao và ba ngàn quan tiền và, chiếu theo điều thứ nhất, 4-7 và 9 trong bộ luật ngày 7 tháng 4 năm 1917 và điều thứ nhất 3-3 và 4 Aoit 1905 và điều thứ nhất 21 Décembre 1916, Tòa-sơ có hải ra rồi trong án;

Tòa Phúc Ân duy diễn nghĩa án này ra chữ Nho và chữ Quốc-ngữ mà gán tại dinh Độc-ly Saigon và tại nhà người bị án là Nghiêu-Triệu và gán đó như vậy trọn bảy ngày;

Tòa Phúc Ân phán rằng: Các tờ Cáo-thị phải có khuôn giếm một phía là năm chục phần, còn phía khác là sáu mươi lăm phần, (50/65) và những chữ dùng trong tờ Cáo-thị phải bằng corps 24 kểu là petit canon;

Tòa Phúc Ân phán rằng: Lại phải đăng nguyên án này vào hai tờ nhật báo « L'Opinion và Le Courrier Saigonnais » và phải đăng bài diễn nghĩa án này bằng chữ quốc-ngữ vào tờ « La Tribune indigene » và tờ « Nông-Cổ Min-Dam » và phải đăng một ngày thứ bảy, trong bốn tuần liên tiếp;

Tòa Phúc Ân xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này;

Tòa Phúc Ân lại xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này; Tòa Phúc Ân lại xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này; Tòa Phúc Ân lại xử Nghiêu-Triệu phải chịu phạt tiền phi về vụ dâng báo và gần án này...

Tòa đình giam thủ theo bậc nhẹ hơn bắt đi chỉ trong luật.

Phạm-nhơn là dân Trung-huê, thì có thầy Hock-Teck là thông-ngôn hữu thế về tiếng Trung-huê, đã đứng tiếng mỗi khi có điều chi lịch.

Án này làm ra, xử và đọc như vậy bởi Tòa Phúc Ân coi Đổng-Dương (Phòng thứ nhất), xử đoán về việc hình người bản quốc, trong hội xử trước mặt nhơn-dân, ngày hôm nay là bữa thứ ba, mồng 6 tháng năm 1947, đã để trụ tại Tòa án Công-án thành Sài-gòn, có các quan sau này ngồi xử là: Ông Lafontan de Goth, nghị sự tại Tòa Phúc Ân coi Đổng-Dương kiêm chức Đổng-ly-Quan;

Ông Ganiveng và ông de Saint-Michel Dunezat, nghị sự tại Tòa Phúc-án nói trên đó, ngồi án quan;

Ông Potier, tá nhĩ Chương-ly;

Ông Trương-vinh-Trường, tùy biện diễn án.

Dưới-bản chính có viết lời do như sau này: Vào số bách phân tại phòng thứ ba Sài-gòn (Giấy tờ việc tòa), ngày mười chín, tháng mười một tây, năm 1947.

Tờ thứ 37: Khoản thứ 3 Thiếu chịu: Một đồng hai cái.

Ký tên: DESHORS

Thưa sao ỳ án: Quan Chánh Điều-án, Ký tên: GRIMAUD

Phụng dịch ỳ án: Thông ngôn hữu thế, J. B. Bùi-minh-Dương

Kiểm Duật: Quan Kiểm-độc Niêt-Ty Dich,

Giá lúa giá bạc

Table with 2 columns: Item and Price. Includes 'Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy', 'Kho nhà nước', 'Hàng Đổng-Dương', 'Hongkong-Shanghai', 'Chartered Bank', 'Banque Industrielle de Chine'.

Một điều rất qui

Bản-báo mới nghe một tin rất vui rất qui rằng, có lời nghị của quan Chương-ly Đổng-ly-Quan từ tháng 1949, tăng chức và tăng lương cho bốn vị Thông-ngôn và Ký-lục tại Tòa án Saigon, kể từ ngày 1er janvier 1949 này. Bản-báo xin kể qui-danh bốn vị ấy ra sau đây:

- 1. Ông Trần-vân-Lương, Thông-ngôn 2. Ông Trần-Tiêm, id 3. Ông Quách-vân-Hộ, id 4. Ông Trần-vân-Cư, Ký-lục

Quan Biên-ly trong bốn thân cũng hết lòng vui mừng và khen ngợi vô cùng; vì không thấy một một Tòa án được thăng chức một lược như vậy.

Nay bản-báo cũng tạm kính vài lời mà khấn hạ các ông, xin các ông niệm tình vui nập.

Nông-Cổ Min-Dam.

Cuộc xô số của hội Mutualité

Kính cùng qui vị đồng rõ, số của hội Mutualité còn ít lắm, hãy gấp mua kèo hết, xin hỏi mua nơi Phòng Thương-Mại Saigon, hàng đến ngày 25 avril 1949 còn báo. Nay nhà hàng cũng mấy hàng buôn bán tại châu thành Saigon ngày đó cũng còn mua được.

Xin nhất lại, ai chưa mua, hãy mua kèo hết; thường số chót nhiều khi trúng độc đất. Hãy mua cho cần! 5.000 \$ tính theo tiền Tây đang thì, là 25.000 f.

Giấy LE NIL là giá tinh-anh thượng hạng

N. C. M. Đ.

Nấu cơm phải trộn với

Nhơn có thơ mới của quan lương-y Lsielle tại Hòa-học thí nghiệm giáo-viên (Institut Pasteur) cho nên hôm sớm mai thứ ngày hai 7 Avril 1919 rồi đây Bản-báo chấp-Chủ-bút có hiện với ông Nguyễn-phúc-khai là chánh Chủ-bút « Tribune Indigene », Tổng-ly « Quốc-dân Điện-dân » và ông Nguyễn-tử-Thức chánh Chủ-bút « Nam-trung Nhật-báo » đều tại y-viện mà coi Ngài thí cách nấu cơm có trộn với vào mà nấu.

Lúc ấy Ngài có cất nghĩa cho ba vị Chủ-bút nghe rằng phải trộn than thỏ con người phải có khí với thì ăn cốt mới to mới mạnh, mà những nước trong sông rạch hoặc trong giếng của chúng ta trong uống đây thì không có khí với, cho nên dân-tộc ta gần có không được mạnh cho bằng người Âu-châu, vì vậy cho nên Ngài nghiên cứu làm phen có ý tìm phương mà giúp sức mạnh cho dân-tộc Việt-Nam ta. Nay Ngài đã tìm được một cách nấu cơm phải dùng nước với mà nấu thì rất tiện ích nhiều bề, vì pha với vào nước mà uống thì còn có hơi nóng, khó uống một chút, chứ pha với mà nấu với cơm, thì chẳng có mùi chi khác lạ, để ăn.

Lúc ấy Ngài có biểu người nấu sảng hai nồi cơm, một nồi cơm thường không trộn chi hết, còn một nồi nấu với nước với, Ngài mời ba vị Chủ-bút ăn thử mỗi thứ một chút mà coi. Tuy là một thứ có trộn với, một thứ không trộn, mà ăn thử coi thì hai thứ cũng như nhau; chẳng có mùi chi phân biệt cả.

Theo ý Bản-báo nghĩ, nếu cuộc Ngài thí nghiệm đây mà được kết quả rồi, thì về sau rất dễ khi cho dân-tộc Việt-Nam ta là đường nạo.

Nhưng kỳ này rệp quá, Bản-báo chưa nói rõ được, xin để kỳ sau, Bản-báo sẽ nói kỹ hơn, mỗi lần nấu, bao nhiêu gạo, bao nhiêu nước, bao nhiêu với cho thích dụng, cho đúng-bang ta hiểu rõ, như ai có chí lo lắng cho chúng-tộc, hãy làm thử mà coi thì sẽ thấy hiệu nghiệm.

N. C. M. Đ.

THẾ GIỚI TÂN VĂN

(A travers le monde)

Điện tín HAVAS

Từ ngày 22 Mars tới nay bên Âu-châu có nhiều việc xảy ra rất quan hệ. Việc Đức-quốc giao hết tàu buôn cho Liên-biệt thì đã yên rồi. Còn nước Hongrie trước đã vâng theo các lời buộc của Liên-biệt mà nay lại muốn trở lòng. Các nước Liên-biệt phân rãnh cho nước Hongrie và nước Roumanie; dân nước Hongrie có ý bất bình nên Tổng-thống Karolyi và các Thượng-thư đều từ chức. Xã-hội-đảng lãnh quyền rồi hiệp với phe vô-lực, phe nhơn-công và phe thôn-phu mà lập tân Chánh-phủ. Chánh-phủ lập rồi liền ra hiệu ý rõ ràng các nước Liên-biệt cho binh chiếm cứ một phần nước Hongrie thì khó mà vận lương cho dân dùng và chắc phe dân nghèo phải bị ép. Vậy Chánh-phủ tình liên-minh với Nga-la-tur, lập giao ước với nước ấy, khuyến thôn-phu trong xứ Bohème, Roumanie, Serbie, Croatie hiệp với nước Hongrie mà chống cự với mấy nước dụng quyền chuyên chế. Chính-phủ lại xin dân nghèo trong nước Đức và nước Áo hãy bỏ các nước Liên-biệt đương nhóm tại Paris đó mà theo nước Hongrie đang hiệp với Nga-la-tur mà lập cộng hòa dân-quốc rồi dùng binh lực mà chống cự với kẻ chiếm thắng dụng quyền chuyên chế.

Chánh-phủ nước Hongrie lại dùng vô-tuyến-điễn mà tố với Lenine là Tổng-thống phe bolcheviste bên Nga-la-tur rằng dân nghèo trong nước Hongrie lớn người làm chủ-lẽ phe dân nghèo trong vạn quốc và xin giao ước đồng bình với nhau, Lenine đáp rằng dân bolcheviste bên Nga lấy làm vui lòng mà tiếp lời của Chánh-phủ Hongrie và khuyến hãy dùng vô-tuyến-điễn mà thông tin với nhau luôn luôn.

Các nước Liên-biệt thay tình hình như thế, nên tình hội nghị mà đặt tờ hòa-ước viết cho rồi, đang buộc Đức và

Áo ký tên. Có lẽ qua tuần sau sẽ hiệp ước sẽ lập xong.

Bên Pháp-quốc ông Pichon là Ngoại-giao bộ Thượng-thư đứng đũa Hạ-ngiệp viên mà tỏ rằng các nước Liên-biệt đem binh qua Nga-la-tur chẳng phải có ý muốn trừ diệt nước ấy. Ấy là muốn tận trừ dân bolcheviste là kẻ vô đạo bởi muốn đem pháp-hiến-pháp của quốc-hội lập mà còn muốn nhiều hại đến nhơn-quần nữa.

Chánh-phủ xin đánh thuế phụ thì ông Renaudel là Lãnh-tụ xã-hội-đảng ra phán đối không chịu xuất tiền mà nuôi binh đương chiếm thành Mourmauks, Arkhambi gel và Odessa bên Nga-la-tur, Ông Abrahami là Tá-ly bộ Ngoại-giao ra tranh luận nói rằng sự chiếm nước Nga ấy là vạn quốc đình, song từ này không gọi lính thêm nữa và quyết cũng không bỏ một tiêu quân nào. Bởi đây sẽ gọi lương thực mà nuôi dân các nước luôn luôn. Ông Pichon lại, các nghĩa rằng lúc này các nước Liên-biệt đương tình giải quyết mấy vấn-đề lớn-nếu không có thể nào tỏ về sự chỉ được. Vậy người xin nghị-viên hãy tìm lòng Chánh-phủ. Cả nghị-viên đều vỗ tay mừng và chịu đánh thuế phụ thêm.

Ông Outrey là Đại-biêu xứ Nam-kỳ có xin với Hạ-ngiệp-viện phải rộng lòng cho người Annam nhập tịch theo dân Langsa cho đông. Ông Simon là Thuộc-địa bộ Thượng-thư hứa rằng ngài sẽ xét tới vấn-đề ấy.

Ông Jaurès là Lãnh-tụ xã-hội-đảng trong nước Pháp cách vài ngày kể Âu-châu khai chiến bị tên Vilain bắn chết. Ngày 22 mars 1919 tên Đại-binh trong lính Seine buộc tội về cổ sát. Tên Vilain khai rằng nó giết ông Jaurès là tại ông can trở sự lập luật định hạn chế lính phải 3 năm. Tòa xử tha tội tên Vilain.

NEW-YORK (HUỆ-KY)

Thành Niêu-gio (New-york) càng ngày càng lập thêm nhà hàng khách-sang, đã lớn rộng và rất huệ mỹ. Như Hotel Pennsylvania mới mở cửa đây thì cất 27 tầng lầu, có 2.200 cái phòng ấm, trong mỗi phòng ngủ đều có nước chảy và có, lày làm tiện vô cùng. Còn Hotel Commodore cũng mới cất có 2 ngàn phòng ấm.

Hiện nay tại thành Niêu-gio tình hình thấy có 300 nhà hàng khách-sang, số phòng ngủ cộng là 10 muôn cái, còn số nhơn-công ở mấy nhà khách-sang ấy là 30 muôn người.

Năm mới qua rồi, số bộ hành tạm nghỉ tại khách-sang Niêu-gio cũng cộng là 54 triệu người.

Trong mấy trăm nhà khách-sang ấy, có nhà hàng Le Balmore rước khách nhiều hơn hết, 386 ngàn người trong một năm! Thủ bên xứ Ô-TÔ-RA-LI (AUSTRALIE) Xứ Ausralie, loại thú sanh nhiều quá. Khi trước chánh-phủ bắt học triệu ra mà diệt trừ loại thú ấy, nay nghỉ lại nữa; quá!

Năm ngoài, Australe xuất cảng bán được 25 triệu con thú nuôi dưỡng hộp. (Thỏ Australe người ta làm như thú, con thỏ Saigon sao không ai xướng ra đồng thừng gọi ngoại quốc mà bán bớt, để chi nhiều quá cho nó phá đời!)

ÂU CHIẾN KẾT CUỘC

Bình Liên-Hiệp nay đã-khai hoàn, tình lại mới nước bao bình bao nhiêu đều phân kẻ dưới đây:

Table with 2 columns: Country, Amount. Rows: Đức, 4.071.300; Bỉ, 2.500.000; Ý, 760.000; Cộng, 4.331.300.

HÔNG-MAO

Table with 2 columns: Country, Amount. Rows: Đức, 658.704; Bỉ, 2.032.142; Ý, 359.145; Cộng, 2.049.991.

Ý ĐẠI-LỢI (ITALIE)

Ý-dại-Lợi giao chiến sau Đại-pháp và Hồng-mao 10 tháng, nên số binh hao ít hơn hai nước ấy.

Table with 2 columns: Country, Amount. Rows: Đức, 460.000; Bỉ, 947.000; Ý, 350.000; Cộng, 1.757.000.

TIẾNG ANNAM Ở ĐẠI-PHÁP

Hiện nay, Ông quan tư Roux dạy tiếng Annam tại trường Đại-học Descartes, ở thành Tours bên Pháp-quốc. Hết thấy có 85 người Langsa học tiếng Annam ta. (Đông-bang thấy chưa, người ngoại-quốc còn kiếm học tiếng ta; vậy ta phải ăn tiền khố cứu tiếng ta cho thông suốt, chớ để sơ lược sao cho phải. Trước khi học quốc-văn ngoại-quốc, thì phải biết quốc-văn ta đã chớ!)

TRUNG-HOÀ

A-lo-Mân bị giam tại Thượng-khai (Shanghai) đang phép qui hương tất cả. Có ba chiếc tàu để chờ dân ấy về Đức-quốc. Ở dưới tàu ấy có giương niêm quạt máy đủ đồ phụ tùng hết. Duy có dân này khó liệu, các quan Lương-y Liên-biệt không ai chịu theo mà điều đi dưới máy-chiếu tàu ấy, vì sợ rũi A-lo-Mân có đau tim đau phổi mà chết, thì chắc sao A-lo-Mân cũng vu rằng Lương-y của Liên-biệt thuốc.

Đông-Dương thời sự

NAM-KY

SAIGON

Trường-dầu-Nhuc bị phạt. - Tiền-cảng là Trường-dầu-Nhuc, chủ hộ-kiếp quí thì là khách-trở Tait-T. 52 tuổi, cũng làm nghề cho heo, mới bị phạt về tội gian lận khối thịt heo lạt đi bán lồi đường Nhà-bè.

Mượn đồ vậy mà! - Ông B. ở tại đường Paul Blanchy có đến có Bót-ràng người nào không biết, lên đến mở lấy cái với nước, bằng đồng (robinet) của Ông, thì đang chừng 20 quang tiền Tây, mà không tỉnh cho ông hay. Ấy là nó mượn đồ về xắt mà không kịp che chùi hay chớ gì.

Kiến đồ hà. - Có 1. ở tại đường Tard đến có bót, rằng không biết ai lòn vào nhà có, lấy hết 85 đồng bạc và đồ đạc giá đáng chừng 9.000 đồng, mà cũng không tỉnh với, cứ, nên ừ có phải đi tù.

Chơi đùa vô ngày đứt tay. - Phạm-vân-Lang là người coi máy xe hơi của ông M. ở tại đường Blancsubé, mới hôm 3 April rồi, đầy lồi 10 giờ lồi, bị tên Lê-vân-Thư tên là Mười 35 tuổi cũng là dân học chữ Hán, cầm dao mà chém lồi số giềng, bị vñ nặng, người ta để chớ vào nhà thương Chợ-rẫy, còn tên Mười thì đã bị lính bắt mà công lại và giao cho quan Tòa xử đoán. (Đã ai biết nó có khối tù hay không?)

Giadinh

Một mai thiếp có xa chàng. - Hôm 31 Mars rồi đây Phạm-thị-Hung có vào đơn mà kiện người tình-lang của nàng về tội thiếu đoạt đồ Ng-trang. Nàng ấy gả nghĩa với Lê-tu-Chut đã trọn 5 năm, sáu bố chồng mà đi gần trời hai tháng, Nay trở về phải bị chồng đòi, Nàng lại biểu mẹ nàng đến đòi đồ Ng-trang lại.

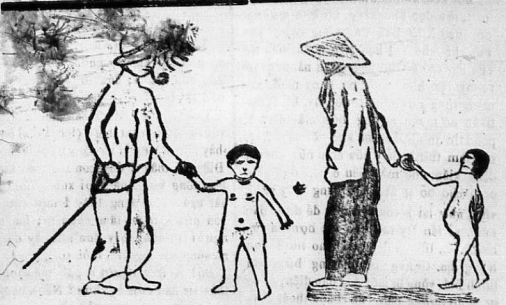
Chàng ta không chịu trả, nói rằng đồ của mình mua, Còn Phạm-thị-Hung thì làm toa vé (factures) mà nói rằng của ông sang mua mà chớ nàng.

Quan trên không đi của ai, bên đòi tài học bác khách-trở bán đồ Ng-trang ấy đến mà hỏi, thợ-ta khai rằng lúc bán đồ ấy đều có đủ mặt ba người, nên cũng không biết của ai mua mà dám định.

Vậy thì xử làm sao hãy giờ? Duy có xử huê cho hai vợ chồng hòa hảo mà ăn ở lại với nhau thì đồ Ng-trang ấy mới khỏi ai tranh đoạt.

TANAN

Giận thay dòng nước vô tình. - Làm cho trẻ bé Diêm-đình sớm chết. Hôm 1^o Avril rồi đây, một người lái buôn tên là Nguyễn-vân-Phải đến quán khai-rang ghé các anh-ta chào lòn sông Vàm-cỏ, vì bị dòng nước chảy mạnh quá, kềm lái không lại, và vào cầu xe kìa mà



— Úai cuộc anh, vậy chớ anh dắc cháu đi đâu vậy? Hỡi mền ơi! Mà sao cái bụng nó bình rình ừ anh? Ôi! rứa quá anh ơi! Phải bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó tròn lơ, da bụng kéo gân xanh, đi h thì về con, đừng đừng như gói tai heo mới là hại cho chơi! Không biết nó đau cái gì lạ quá? Ờ! Thiệt anh lộ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nét Tháng 20^o rồi đây hễ có cũng vậy da, mà nhớ thuốc Cam-tích cũ. Nhị-thiên-Dương nó dùng có một hộp mạnh vô. Để hông! Bay giờ đây tức sắc 3 con cốp vật nó cũng không nói nữa da anh à!!!

phải chim, phần thì lúc nra đêm, có hai vợ chồng và bạn bè đều lợi lên đặng, day có một đứa con 7 tuổi chim mất, kim hết sức mà chưa gặp thấy.

Các chủ lái đi ghe, có đem con nít theo thì phải cần thận cho kim, đặng có hẳn hờ mà ăn năn không kịp.

Bien-hoa

Xương-tử Ca tái thế.

Bảo đường ép liễu nài hoa, Lâm chi đến đòi phải ra la làng?

Tại làng Tân-lại (Biên-hóa) có một gã tên là Nguyễn-văn-Ban 42 tuổi, vợ chết đã một năm; gần xưa chàng ta lại có một nàng Mỹ-danh là Thi-Bện, (Tên thật quách) chống chọi cứng hơn trời năm. Hôm ta hằng ngày qua lại, thấy nàng cũng đồng bịnh với mình, nên đã đem tình quyến luyến, ghe phen gheo nguyệt trên hoa; nhưng mà Thi-Bện không ưng, cứ hèn lộng thủ tiết với chồng, làm cho bực ta lại bực.

Một đêm kia, nhưn lúc trăng thanh gió mát, lửa dục khó dặng, bực ta mới học đòi theo Xương-tử Ca, uống rượu làm nư, chờ cho Thi-Bện Ngũ quên, liền cạy cửa lòn vào để đạt trên mình nàng, quyết ra tay làm bần. Thi-Bện đang ngủ mơ màng vùng giựt mình thức giấc, biết gian-nhân nó muốn cưỡng bức mà dăm ó, phần thì mình thất thế khó nổi vẫy vùng, nên làm thình giã vữa chịu nũa không, đặng kiểm thế mà thien c..... đưa gian chơi cho bở ghét.

Lúc đang sự nghĩ, vùng nhớ lại 1 con dao nhỏ để dưới đầu năm, sẽ lên lấy ra, thừa lúc bực ta vừa moi..... liền thien một dao huyết lưu mạng đi. Chàng ta lúc đang hừng chí thình lình vùng bị một dao đâm thủng, quên sự mình cường dâm, đã chẳng thoát chạy thì thôi, lại còn la làng thêm là khác. Làng xóm nghe la chạy tới, thấy máu chảy ròng ròng, liền hỏi dân khien bực ta đem xuống đường-đường cho quan thấy cứu cấp, còn à nọ thì bắt đem nhà việc mà lấy lời khai rồi giải thăng xuống Tòa, việc còn dang tra vấn. Từ-ca ở Tử-ca, chuyện này mất giống mất nói mà phải hòa-ra lại-cái).

Biên-hóa, Nguyễn-thái-Bường lai tin

Vinh-long

Cháy nhà

Cách vài ngày rày, lúc 6 giờ chiều, tại làng Trường-lộc, Tổng Bình-thới, thuộc quận Tam-bình, có cháy một cái nhà dưới (nhà lá) của tên Hương-giáo Bàng; cháy tiêu 5 trăm gia lúa, với 5 trăm đồng bạc giấy dựng nơi thì đứng.

Nguyên chuông trâu có nhất 9 con (trâu và bò) cũng tại trong nhà này tên Lê là con của Hương-giáo sợ cháy chết trâu, nên xông đại vô tháo công, lửa trên rớt xuống phồng 2 bừa vai tên Lê rất nặng, nay lên nằm nhà-thương tại Vinh-long.

Vị tên Lê rán hết sức, cứu mấy con trâu, nên đặc ra đặng 8 con, còn 1 con cháy queo. Lửa này cũng tại ung trâu mà ra, còn nhà trên bằng gỗ, nên khô cháy.

Mấy người có trâu, coi chừng đặng ung cho kim, kéo mang lại da

Gantho

Tê sông.

Tên Điền ở Trà-luộc nhà ở gần mé sông, hôm kia, vợ chồng đi khời, để 2 đứa con ở nhà; đứa lớn 7 tuổi, còn đứa nhỏ thì 5 tuổi.

Chẳng hiểu vì cơ nào mà 2 đứa lọt xuống kinh chết hết (lúc ấy không ai thấy nên không ai rõ đặng) vợ chồng tên Điền về, thấy 2 đứa con mất, thì biết nó té xuống kinh, nên bời xuống rào kiểm vài ngày, gặp đặng thấy 1 một đứa lớn, còn đứa nhỏ thì tìm chưa ra; mà nghe người ta đồn, thấy đứa nhỏ ấy đã trôi ra sông cái ngoài Trườn rồi.

Đó! Những người ở gần mé sông, có thấy sự đau-đớn ấy chưa? Nếu chẳng coi sóc trẻ em, cho làm, thì ừng công sanh làm đó!

Ấn cướp.

Tôi hôm qua, lúc 10 giờ tối, có một bọn ăn cướp xóm lại phá cửa nhà ông Hương-giáo Bàng ở tại làng Hạnh-thông, quyết vô bắt mấy con trâu của người. May cho M. Bửu, bừa ấy trâu đạp lửa, rồi thì nằm dưới sông, nên ăn cướp vô nhà không có trâu mà bắt.

X. Xã Bôn là người ở gần, mà lại có sấm sùng, khi nghe ăn cướp liền vát súng lai tiếp cứu, nhưng may tới trễ, nên ăn cướp đã « Bướm » mất.

Rất may cho bọn ăn cướp, phải M. Bôn tới kiếp thì chúng nó cũng ngã vãi thàng mà chết; vì M. Bôn là người bần hay, nổi xừ Trà-luộc, ai mà chẳng nghe danh của cậu, nghề bần bá phát, bá trảng?

Trà-luộc, Lê-Mai lai tin.

Ba-ky

Nam Bắc tương thông. — Con đường đi ngang qua núi Yarella đã đắp rồi, có làm cầu lụ cho xe hơi chạy đặng — Từ đây đã có thể đi đường bộ tự Saigon ra Hanoi chẳng còn chi ngại nữa.

Vinh-yen

Con chi hiểu ở đất Bắc. — Tại huyện Yên-lạc, có hai anh em tên Hạnh và tên Bắc, chúng nó thấy bà mẹ già, thường hay bịnh hoạn, nên mới tình dứt tình mẫu tử, cho khỏi nuôi bả cô.

Một đêm kia chúng nó thừa lúc thanh vắng, bèn bắt bà mẹ lạy 6 miếng tre bỏ lại khiên đơm chôn sống. (Quan ác đức thì tiết). Mà mắt chúng nó sự thiên-hạ hay, nên lật đặt đờ là sơ sai rồi đập hỏi bà đã đặt cụ đất hôn cho mau, bả đó chạy về. May nhờ những đát cụ nên mới lẹ kết còn trốn; bà-già tuy bị chôn mà còn thở được nên không chết. (Ấy chẳng phải là ý trời sao?)

Chúng nó làm như vậy rồi khi về nhà lại bồng tỉnh với nhau giả chuyện đi mua về một cái hòm, lấy gạch lộn vào rồi rỗng khốc om sừm cừ tanq đại hiệu đi lễ, ai nấy không dè, tưởng là bả giả chết thiet.

Máy nhờ đặng tới lòng trời, khiên có người đi ngang qua chớ chúng nó chôn mẹ chúng nó đó, nghe dưới mộ có tiếng rên la thì nghĩ là yêu quái liền chạy vào xóm mà cáo báo với làng.

Ông Lý-trưởng hay đặng việc quái, liền đặc dân làng đến nơi phần mà móc lên thì bả giả bực còn sống.

Còn bà đẻ con đại hiệu này, có khi quan trên cũng xử tử chúng nó phứt cho rồi mà rằng những đứa loạn thần tục tử.

Hanoi

Tên Desvignes thích khách quan Toàn-quyển Sarrau lúc no, nay bị tòa đại binh Hải-phong xử 20 năm tù khổ sai.

Như thế, mà tên Desvignes còn chống án không chịu vô muốn đếu chi nữa?

Một người may mắn quá!

Sở Croix Rouge Singapore gửi bần tại hàng Ngân hàng Đông-dương Hanoi có số 139758 trúng đặng 32.500 đồng bạc Singapore. Song chưa rõ người mua đặng số ấy là ai, vì chưa có ai trích số lãnh bạc.

Stung-troing (Cao-mên)

Dân khas ở Stung-troing đồng tâm hiệp ý nhau giết trâu, bò, ngựa, chó, gà vịt hết, rồi vát mắt hồng sùng rú nhau lên núi mà ở. Ấy là đểm phần loạn nũa chi chưa rõ đặng, song nhá nước bả họ đã lo phòng ngăn ngừa sự xây đén.

Thiên-hạ đôn bầy

Báo L. T. T. V. số 611 bài Thiên-hạ đôn của M. Mộng-huê-lưu đáp lời hỏi của Chim-Lang T. B. nào đó, nói rằng: « M. Lê-quang-Giáp có nói với tôi rằng: « Chiếu nay Economat nhóm. M. Ngọc cày tới mới có giao đặng đó hỏi một đếu. » Tôi xem rồi suy đi nghĩ lại, chẳng biết vì cơ nào T. B. thiếu dết mà gây nên đếu quái gì vậy? Tôi hỏi lòng tôi, thật vốn không tin thế chi với Mộng-huê-lưu nào và cũng không cậy Lê-quang-Giáp nào nữa. Ai cậy ai? Mời làm chi?? nhóm làm gì?? Thăm chi trong giát chiêm bả công chưa từng đình-giáp nhưn-tiền chi với hai người ấy, chẳng biết vì sao Lê-quang-Giáp lại nói với Mộng-huê-lưu như thế? Còn việc đôn bầy của T. B. trước đó tôi cũng lầy lăm lẹ; và muốn kim M. Chim mà hỏi, song chưa có dịp. Bữa nọ tôi đương ngồi trong tiệm M. Trần-quang-Nghiêm, xấy thấy M. Chim đi ngang qua đó, thì bần kêu vào mà hỏi: Này, M. Chim. Tôi chẳng quen biết chi với M. Mưu, mà cũng chẳng có mời M. Mưu bao giờ, sao thầy cầm cày

viết Báo thấy lại lầy đếu đặt chuyện mà nói như vậy? rồi lại gọi rằng thiên hạ đôn. Ai đôn bao giờ? M. Chim trả lời với tôi rằng: « ANH-BẦY! anh đứng gần. Tôi nhá mắt của anh. Tôi nói chơi chớ không có gì. Anh có giận anh đánh máy cái anh đánh, rồi đây tôi sẽ SỬA LẠI. »

Còn M. Giáp, xin thầy nhớ lại, tôi có cày thầy mời M. Mưu bao giờ? — Còn M. Mưu, thầy là người viết Báo, có khi thầy đư biết phép lịch-sự chớ. Nếu tôi có việc chi cần tới thầy, thì một là tôi thân hành mời thầy, hai là tôi gọi thợ mời thầy, theo phép làm người như vậy mới phải. Chớ tôi trước chưa côngnhĩa bình-thủy chi với thầy, còn M. Giáp cũng không phải là người thù-hà của tôi mà tôi đặng phép sai khiên thầy đi mời thầy. Sao thầy không nghĩ cho chính, để đi vọi tin chi những lời đôn quái rồi viết cang trong L. T. T. V. số 611 mà gọi rằng tôi mời thầy? — Tôi mời thầy làm chi?? — mời về danh phận nào??

Phần người ở đời phải tánh bạnh lăm lăm, hề muốn nói đến chi, thì trước phải nghĩ cho chính chắn, dù rằng dù nói sai sẽ buồn lời mà nói, chớ đặng có người đời đôn huyền rồi bả đôn nói đố, đã làm cho quê tính bạnh của mình, và lại cũng làm đếu quan-hệ cho đạo-lý làm đó. Huống cầm cày viết mà viết vào tờ Báo, lại rất trọng bả cho nhơn-quần xã-hội, phải nói thiên hạ đôn bắt từ như T. B. vậy đặng sao??

Nay tôi xin nói cùng M. Giáp, và M. Mưu rồ:

M. Giáp, tôi không cày thầy mời M. Mưu, sao thầy lại nói như vậy? M. Mưu, tôi không quen biết với thầy, và không chuyện gì với thầy mà mời nhóm Economat làm chi? Vậy thầy chớ nghe lời M. Giáp nữa?

Cực chẳng đã tôi mới tới cùng nhựt với đời và xin lục châu chư quân-tử từ đây chớ tin theo những lời đôn bầy mà phải ừng ngày giờ nhọc công/suy nghĩ.

Nguyễn-thế-Ngọc

Hoa-phong-hiệu Cholon LAO-NGOC CAO BẠCH

Kính cùng liệt vị đặng rồ: Tiệm Hòa-Phong hiệu ở tại Chợ lớn đường Gialong nhà số 54, nay ông chủ tiệm là Lao-Vi bài thuê số 59.470, đã giao trọn quyền buôn bán trong tiệm cho M. Lao-Ngọc bài thuê số 147104 quản lý.

Nên những giấy hiệp-đồng/cùng giấy tờ toa về chi của M. Lao-Vi thân thủ phát cấp cho mình ngày trước đó, thì hạng trong một tháng trở lại phải đem đến Cholon Hòa-Phong-hiệu mà trình cho M. Lao-Ngọc ký tên thiệt nhận cho mà làm bằng-cứ.

Nếu quá kỳ một tháng mà chẳng đem đến, thì ngày sau những giấy tờ ấy đều hóa ra vô dụng, chớ hẳn hiệu không nhận biết rồi. Lỡ cáo bạch rõ ràng, cho khỏi đếu hậu luận.

Cholon, le 29 Mars 1919

54, Rue de Gialong

Hòa-Phong-hiệu, Lao-Ngọc

cần bạch

HÒA-PHONG-HIỆU CAO BẠCH

Kính cùng liệt-vị đặng rồ: Nguyễn ngày trước ông chủ tiệm Hòa-Phong-hiệu tên là Lao-Vi bài thuê số 59.470 ở tại Chợ lớn đường Gialong nhà số 54, đã có bán ra các thứ rượu chác thường bị nhử nước trạch phạt: như nây mà các tiệm buôn ở trong lục tỉnh nây còn trữ các hiệu rượu chác ấy thì cứ đố theo toa mua khi trước mà gọi hết trở lại cho tiệm Hòa-Phong-hiệu tại Cholon xem xét lại rõ ràng, rồi cứ y theo gải cũ mà thôi bực lại cho.

Hạng kỳ trong một tháng trở lại, nếu đếu quá kỳ mà không giao lại, hoặc bị nhử nước bắt buộc đếu chi thì chịu lầy, chớ hẳn hiệu không nhận biết rồi. Ấy là lời rao báo rõ ràng, cho khỏi trách bôn hiệu sao không nói trước.

Cholon, le 29 Mars 1919

54, Rue de Gialong

Hòa-Phong hiệu cần bạch

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng đường Luro môn bãi 99 và 101.

(Đặt-hộ) Saigon

Trần-Vân-Hiệp chủ tiệm

Kính chng Lạc-châu qui khách đng r: Tiệm này có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mai, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bình xe cao-su bằng cây giá-ti bốn tay chng lại cao-su để, đồ thay trong bình, kiền đèn tay, đồ bắt kế xe đạp chng và xe song mi bằng đá thay máy rất khéo và chắc, có bán yên ô-bi, chng đạp hai tầng, bình đồ thấp đèn khí đá theo xe, sơn xe, - và sửa xe.

Có xin qui khách có dịp đến Đt-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước có cái chng của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp lào, nghĩ, thì tôi rất cảm ơn họ. Còn chng qui khách đi xa muốn gọi tôi hỏi thăm món chi chng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có ghi bán những là đèn xe, bình cao-su giá-ti, đồ bắt kế da thay nơi tiệm Thái-Bình trước nhà gác xe lửa Mỹ-Saigon, tiệm Lạc-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

Trần-Vân-Hiệp cần khải

GRAVURE

SUR

MÉTAUX ET MARBRES



LÀM THIẾT KẾ CÀNG

GIẤY HỒ HỒN HẾT

Tiệm tôi đã lập-ra mười năm nay khác đủ kiểu con dấu đồng và mù thung. Có chạm mộ bia đá cẩm thạch đá mã. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiểu mà dùng. Xin chư-tôn chiểu có tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

LỜI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đon có danh tiếng có lập một bộn nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người Anam học hơn sáu năm nay, đã tập-rành rồi đủ các thứ: An theo cách (thức người Langsa; (Marches sa, Redoubles, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funebres) chng như các bộn bên phương tây.

Bà Lon ba năm nay, bộn này có dự nhiều đêm tiệc, lễ khánh-tân, rước các quan Langsa cũng chơi nhiều chỗ do hội người Langsa, Anam; tại Bôn-kèn đường Kinh-lp, các nhà hát Tây Saigon, và Lạc-tinh đon nghe danh, lại các nhựt báo Langsa chng đều tặng khen.

Vậy trong Lạc-châu, qui ông qui bà, như có chấp chỉ, hoặc nghiêng hôn, tang chế, ăn lễ tây quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả đánh rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá rẻ; trực là đon giúp cuộc vui theo kiếng thời, và lấy cho đẹp lòng qui ông qui bà không tốn chi mà xem thấy con nhà Anam càng ngày càng tiến bộ.

Monsieur SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène,

N° 55, Rue Richaud

SAIGON



Thuộc Phát-lãnh-huân trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nh-tiên-đường ở Cholôn có bán.

Café-Restaurant Taverne Française NAM-THUAN-PHAT

Lê Văn-Lê, successeur ở tại Ngã-tư đường Pellerin và đường Espagne gần đình Xã-Tây Saigon.

Kính cũng chư qui-ông đng r: nhà hàng bán cơm Tây hiệu là «Nam-thuận». Phđt « này, nay đã về phần tôi làm chủ rồi, tôi mới kim được người đầu bếp giỏi nấu nướng rất khéo rất ngon; những trẻ coi đon ăn tối cũng đầy đủ lễ nghi, để cho chư qui-ông phòng khi sai khiến; cũ xin chư qui-ông có cậ đến tôi là ban đng-hang mà giúp nhau cho nên việc còn trong lục châu chư quân-tử, có dịp có lên đến Saigon, thoãn như chư ông có lòng chiểu cố, thì tôi cũng vui lòng tiếp đãi và cảm tạ chng chng.

LÊ-VĂN-LÊ cần bạch.

PNOM-PENH-BAZAR TRƯỜNG-XUAN

SẢN SỈ

SẢN LẺ

- Nước áo bánh-tô, áo-xa-chr, kiệu đẹp. N° 902/8 - thứ lớn 12 núc..... 0638
Nước áo bánh-tô, áo-xa-chr kiệu đẹp, N° 902/6 - thứ nhỏ 12 núc..... 0 25
Nước áo so-mi (chemise) xuy vàng, mỗi bộ 5 núc - 12 bộ..... 2 40
Lược sừng gờ tóc cúp - 12 cái..... 2 50
Bông-bô, áo lượ, kiền đồ bình, bình có khắn, chng đon, xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, mỗi hộp 12 cái khác thứ (đồ trẻ chơi) 0 00
Cartes postales giỗ Âu-châu, bình xứ Cao-mán, Nam-bý một trâm..... 2500
- một ngàn..... 18.00
Khăn bàn lông dệt bông hoa đẹp, 0m67 x 1m45, 12 cái..... 9500
Giấy viết thơ, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đoi có mũn - « Toilette Superfine » 12 hộp..... 9985
- « Cosette » 12 hộp..... 9 50
- « Lyle » 12 hộp..... 8 55
Bàn chải răng, 12 cái..... 1 30
Chỉ contre remboursement, A1 mua từ 10 \$ 00 trở lên phải ghi trước đt có \$ 1 00, ngoài tờ mỗi hàng cũ.

Le Directeur Gérant:

Lý Ức Đương

25-26, Quai Piquet Pnom-Penh.

TRIỆU-CƯƠNG

MỘT TIỆM LỚN TẠI CHOLON, SỐ 188, ĐƯỜNG MARIN

Một tiệm mới lại Saigon ở đường Gallieni

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CÓN MẮT



Kính lời chng Lạc-châu chư qui-ông qui-bà đng r: Tôi xin tiệm tôi trông răng đầy đủ mọi thứ năm rồi, có BẢNG CẤP TỶ NGHỆP



CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỜNG, cách làm rất khéo léo và chắc chắn, lại dùng đồ thượng hạng, chng bề dđi trả, vàng của tôi bịch dđu mười năm cũng còn sáng lnh như mới vậy.

Nay tôi lập thêm một tiệm mới tại Saigon (15 Mars 1949 này khai trương) số 3, Boulevard Gallieni; ngang gare xe lửa Saigon-Cholon (hướng trên) chng mới Saigon; đng có trông răng và bịch răng giá bịch rẻ, ững có bán các món khác thường dùng theo ý của

chư qui-vị, mỗi mỗi các cuộc trong sự mua bán của tiệm tôi thời giá cả đều thiệt rẻ hơn các nơi khác chng sai. Tôi thì kính mời chư qui-vị lấy thư, bịch đến tiệm tôi, tôi hết lòng trọng đãi. Chỉ như chng có khách ở trong lục châu có cũ, đng món chi, xin chư phiên viết thư cho tôi, tôi sẵn lòng gửi chng CONTRI REMBOURSEMENT.

TRIỆU-CƯƠNG kính mời.

東 DAI-DONG 大

49-51, Rue Duperré, 49-51

SAIGON

Chụp hình đủ kiểu, tốt lắm! Trông-răng và bịch-răng

GIÀ RẺ LẮM!!

Bijouterie Saigonaise TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NÀNG

33, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lạc-châu chư qui-khách đng r: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trung theo kiểu kiền-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chng Saigon đường Schroeder số 33. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thái-bình (Rue des Marins) số 184, tục danh là bán chng-múi, nên tôi thường bịch ý qui-bà qui-có ưa dùng đồ nên nhàn và đẹp-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ý đng này cũng nhờ ơn qui-bà chiểu cố cho người đng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp bịch, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi thấy làm vui mừng cho các ông và chng chng cho các ông cho mua thành tụy.

Nay kính

Nguyễn-Văn-Lạc đit Bức-Khải

CÁO BẠCH

Kính trình qui-vị đng r: Chng tôi mới lập một tiệm tại đường Gallieni, môn bãi số 27, Saigon, để sửa các thứ máy: Như là: đng-bi, cơ may, máy đánh chữ, máy may, máy khâu, nh sắt, văn, vĩa,..... Có khác các thợ con đon đng và mở thung nh kiền, chng thợ cũ đon thợch, văn vĩa.....

Bán đi và bán lại đồ phụ tùng xe máy, automobile à bruler và carbure, thứ nhớt nh dầu nhớt manochow.

Qui-vị đi xa, muốn mua hay là sửa máy gì thì viết thư cho chng tôi thì chng tôi có gửi thư lập tức và tính giá thiệt rẻ (gibt cách làm bịch giao ngân, Centre Remboursement) qui-vị muốn mua món gì ở Saigon hay là hết thung viết chỉ thì chng tôi cũng sẵn lòng lo gĩa. Xin Chư-tôn chiểu có chng tôi hết lòng cảm ơn

Au bonheur des Fonctionnaires

Lê-Tiến-Cảnh

37, Rue Gallieni - Saigon

HÃNG
Coopérative Cochinchinoise
N° 125 Boulevard Charner
SAIGON

Hội hùn không định chắc bạc vốn Lán
đóvạt thực.

Hiện nay đã được 740 người hùn.
Bán đồ hộp, rượu chắc
rượu mạnh v. v.

Gởi đi Lục-linh

Ài viết thư xin chương-trình để chú
về việc xin hùn vào hàng này thì sẽ gởi
ho kịp tức.

Thơ vạy mới phải

Mới nghe qua cái đề-mục cuốn thơ,
ai cũng cho rằng lạ, chừng mua về mà
đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh
em cũng nên mua một cuốn mà xem,
thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ
vạy mới phải?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán,
tại quán Nông-cô-Min-dam Saigon và
quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng
có bán.

NAM-HÔNG-PHÁT
KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 200
ngang qua ra lối Saigon-Goong
tại Chợ-mới Saigon

Đĩa rượu tây và sữa xe máy, đĩa
sôcôla và đĩa alcohol.

Có cho mượn phòng nghỉ sạch sẽ rộng
mát, giá rẻ.

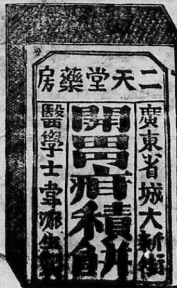
Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua
bổ củu vật chi thì tới mua giữa, nếu
hệ không gởi tới chỗ ở máy ông.

Tiệm khắc con dấu



Kính tỏ cùng Quý-khách đấng rở:
Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và
bằng đá chm-thạch cở mộ, vân vân...
Giá rẻ đở tới mà làm mau, nếu quý-
khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gởi
thời tại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu
mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho
vừa ý.

TRẦN-DUY-BINH
Graveur
80, Rue Catinat, 80. - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHÌ-
THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số
38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có
con mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gởi
đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hi-
ệ nghiệm liền.

Mỗi gói 10 bánh...
Mỗi hộp 100 bánh.

TIỆM
Trương-văn-Hanh
SADEC

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng
xe máy và sửa xe. Lành thép mướn đèn
khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn,
tan, is, ky-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng
hạng; bán mớ và bán lẻ võ ruột xe máy
hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ
tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi, tôi
sẵn lòng ký lưỡng gởi contre rembour-
sement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ
mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua
thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in
sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courat).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
chủ nhân.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường
d'Adran, môn bài số 110 (ngang trước Tòa
Tân-đạo, hiệu là Tân-phát-Long, đề sửa:
Đèn Tito-Landi và đèn Manchons, xe máy,
tủ sắt, máy đánh chữ, máy bít và sửa
đồng-hồ, vân vân. Lại cũng có bán: Man-
chons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thơ và máy móc sắp đặt tại
tiệm làm được các việc theo ý quý-ông
giáo cho chúng tôi.

Một khi qui-quan có đám liệc chi mà
muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì
chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là
cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:

NGUYỄN-VĂN-CHUỘC
110, Rue d'Adran
Saigon.

VƯỢT LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTEL VÀ CÔNG-TY
H. BLANC và HAUFFE
Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thắng và ra vo)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thơ ng
và ve, ve lớn, ve phau nửa và
và gốc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSE

Sữa đặc không đường condensed

Yáng sữa báo tin

Sữa bò hiệu CON GẤU ở tại nhà Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng làm.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quý-ông và quý-th-
đặng hay.

Tôi là Nguyễn-văn-Minh chủ tiệm, bán sốn
tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể
từ ngày 1^o d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm
qua đường d'Ormay môn bài số 40.—
Xin quý ông và quý-thầy nhâm lúc nhân
đủ, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi
sẵn lòng tiếp rước.

Nguyễn-văn-Minh
40, rue d'Ormay, 40 - SAIGON



Trị này trị
bệnh của hay
lành, tiệm Nh-
Thiên-Đường
có bán.

ĐẦU XỔ
Cửa nhà thuốc
NHÌ-THIÊN-ĐƯỜNG
38, Rue de Canton - Cholon

Thờ đầu xô này của hân-đường hết
lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thử
trong sạch sẽ, những người nóng này
trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc
nóng cầm nhưt đầu, hội miệng, ăn
kiết, rất tiêu đường đại tiện huật bón.

Hễ dùng thờ đầu này mà xò thì thấy
hiệu nghiệm luôn.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nỏ với
nước ch-pi-e mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh,
6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... 0\$ 20

Thuốc bột dẻ chà răng

Cửa nhà thuốc

NHÌ-THIÊN-ĐƯỜNG

38, Rue de Canton - Cholon

Phẩm người ở đời, răng là một vật rất
quý rất cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết
lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều
người chưa bao làm 100 mà răng đã rụng
bớt, cho nên phải có thứ phẩm để chà
răng là đở rất cần kíp.

Hỡi n, bị vậy, cho nên hân-đường chà-g
nghiên học nháp, gia tâm nghiên cứu mà chế
nên ra một thứ phẩm tốt, đã làm cho
hân-đường mà siết được sâu. Nếu dùng
đó mà súc miệng chà răng cho thường
đủ vậy, thì răng sẽ sạch mà tại bên
lưỡi bao đại, khỏi lo đau nhức chi cả.

Mỗi gói giá..... 0\$ 20